

Bản án số: 159/2024/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Dũng

Bà Bùi Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hoàng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-T, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1984 tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Phòng 616 Tòa H, Khu đô thị V, phường G, quận L, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn B** và bà **Tô Thị D**; có vợ là bà **Vũ Thị H** và 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 12/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông **Lê Chiến T**, sinh năm 1981; (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt). Nơi cư trú: Số A đường N, Tổ B, phường N, quận L, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A là nhân viên lái xe của một công ty hóa chất mở ở Hà Nội. Vì công ty không có việc làm nên **Tuấn A** đã xin tạm nghỉ việc không hưởng lương từ cuối năm 2023. Do có quen biết từ trước với **Lê Chiến T** nhóm **Z** “Hội lái xe” nên **Nguyễn Tuấn A** đã chủ động liên lạc với **T** đặt vấn đề nếu **T** có công việc làm thêm thì giới thiệu cho **Tuấn A** tham gia. Vào ngày 03/01/2024, **T** liên hệ với **Tuấn A** qua tài khoản Telegram để đưa dẫn khách từ thành phố Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh, tiền công sau khi hoàn thành công việc là 10.000.000 đồng, **Tuấn A** đồng ý và được ứng trước số tiền 6.000.000 đồng.

Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2024, **Tuấn A** đến **Khu công nghiệp N, huyện G, thành phố Hà Nội** để đón hai người Trung Quốc từ một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chở đến trên một xe ô tô (không rõ biển số). Sau khi tiếp nhận hai người Trung Quốc là **Cheng Xiao L** (sinh ngày 22/3/2005) và **Z1** (sinh ngày 29/12/2004), cùng trú Hà Nam, Trung Quốc, **Tuấn A** đón nhiều lượt xe khách liên tiếp để đưa những người này đi vào thành phố Hồ Chí Minh.

Đến chiều tối ngày 05/01/2024, khi xe ô tô khách đi đến địa phận **xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**, lợi dụng lúc **Tuấn A** ngủ say, **Cheng X** và **Zhang Tian R** không muốn tiếp tục đi nữa nên đã yêu cầu tài xế xe khách cho xuống xe và bỏ chạy. Thấy vậy, tài xế báo cho **Tuấn A** biết để đuổi theo. Sau khi truy hô nhờ người dân xung quanh giữ được **Cheng X** và **Zhang Tian R1**, **Tuấn A** gọi điện thông báo cho **T** biết việc hai người này không muốn đi nữa, **T** gọi điện thông báo tình hình cho người có tài khoản Telegram tên “Minh Nhật” (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Lúc này, **Cheng X** và **Zhang Tian R1** nhận cuộc gọi từ một người Trung Quốc có tên A-xing nói chuyện, sau khi trao đổi thì hai người đồng ý tiếp tục cùng **Tuấn A** đi vào thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, khi xe khách vừa đi qua khu vực Ngã 5 **P, thành phố P - T**, **Zhang Tian R** nói với **Tuấn A** mình đánh rơi căn cước công dân nên yêu cầu **Tuấn A** quay lại để tìm. Nghe vậy, **Tuấn A** cùng với **Cheng Xiao L**, **Zhang Tian R** xuống xe khách để đón xe taxi quay lại khu vực **xã T, huyện N** để tìm căn cước công dân cho **Zhang Tian R1**. Khi xe taxi vừa quay lại đến Khu vực Ngã 5 **P, thành phố P - T**, **Tuấn A** xuống xe vào cửa hàng Thế giới di động gần đó để mua pin sạc điện thoại dự phòng. Lợi dụng lúc này, **Cheng X** và **Zhang Tian R1** đã xuống xe taxi bỏ trốn.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tổ tuần tra của **Công an phường P, thành phố P - T** đã phát hiện vụ việc và đưa **Cheng Xiao L**, **Zhang Tian R1**, **Nguyễn Tuấn A** về trụ sở để làm việc.

Quá trình làm việc với **Z1** và **Cheng Xiao L** cho biết: Khoảng tháng 11 năm 2023, **Zhang T** và **Cheng X** kiếm việc làm trên internet thì được một người tên A-xing giới thiệu đi làm việc tại **D-B** với mức lương cao, công việc nhẹ nhàng và sẽ lo mọi thủ tục, không mất chi phí đi lại, ăn uống nên cả hai đã đồng ý. Ngày 02/01/2024, cả hai xuất phát đi từ **Hà Nam đến Q (Trung Quốc)** để đến **Hồ N**, nhưng khi đến **Hồ N**, do không nhập cảnh được nên đã thay đổi hành trình đến **Q**

(Trung Quốc) và được một người lạ mặt đưa đến biên giới Trung Quốc – Việt Nam để nhập cảnh vào Việt Nam qua đường tiểu ngạch (không thông qua cửa khẩu). Khi vào đến Việt Nam ngày 04/01/2024, Zhang T và Cheng X được A-xing gọi điện thông báo là sẽ đưa họ đi đến Myanmar làm việc và được Nguyễn Tuấn A đón để đưa vào thành phố Hồ Chí Minh. Thấy không được đưa đi D1-bai làm việc như thỏa thuận ban đầu nên quá trình đi cùng Tuấn A vào thành phố Hồ Chí Minh, Zhang Tian R1 và Cheng Xiao L đã nhiều lần tìm cách bỏ trốn nhưng không được.

Ngoài ra, Nguyễn Tuấn A còn khai nhận trước đó vào ngày 02/01/2024, Tuấn A đã thực hiện đưa thành công một người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh (bằng đường bộ) và nhận được tiền công là 13.000.000 đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Tuấn A, không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan An ninh điều tra không xem xét xử lý lần phạm tội này của Tuấn A.

Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSNT-P1 ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang-T, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự; Điểm s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) khoản 1; Khoản 2 (tự nguyện khắc phục hậu quả) Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động hiệu S S21 FE 5G, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352755851188113, số IMEI 2: 352876301188113. Đây là điện thoại của Nguyễn Tuấn A, sử dụng để làm phương tiện liên lạc đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với căn cước công dân và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tuấn A là giấy tờ cá nhân của Nguyễn Tuấn A, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại cho Nguyễn Tuấn A là phù hợp.

Đối với số tiền 13.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, Nguyễn Tuấn A đã tự nguyện tác động gia đình nộp vào Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận theo Biên lai thu tiền ngày 05/6/2024 để sung ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 USB Kingston 32Gb chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại S S21 FE 5G, màu đen của Nguyễn Tuấn A theo Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 27/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh N và 05 đĩa DVD-R chứa dữ liệu

ghi âm, ghi hình các buổi ghi lời khai, hỏi cung, đối chất trong quá trình điều tra, cần lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xử nhẹ để bị cáo về nhà chăm sóc cha mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định: Hai người có quốc tịch Trung Quốc không có hộ chiếu, giấy tờ nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để đi sang nước khác. Vì vụ lợi, Nguyễn Tuấn A đã tổ chức cho hai người quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam bằng cách đón từ Hà Nội và đưa vào thành phố Hồ Chí Minh bằng xe khách với tiền công sau khi hoàn thành công việc là 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật hình sự, vì vậy, Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSNT-P1 ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất, nhập cảnh và quản lý cư trú, làm giảm hiệu quả, hiệu lực quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nhưng vì vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, phải xử phạt bị cáo mức án phù hợp nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện tác động gia đình nộp lại tiền thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với **Lê Chiến T**, quá trình điều tra, ngoài lời khai của **Nguyễn Tuấn A**, Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh N** chưa thu thập được các tài liệu, chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội của **Lê Chiến T**. Đề nghị, Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh N** tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Đối với số tài khoản Viettelpay 97042292094893180 tên tài khoản đăng ký là NGUYEN VAN DAI đã có 02 lần chuyển tiền đến tài khoản của **Nguyễn Tuấn A** với số tiền tổng cộng là 19.000.000 đồng. Qua xác minh, thông tin chủ tài khoản là **Nguyễn Văn Đ** (sinh năm: 1990, trú tại **Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**). Hiện nay, **Đ** không có mặt tại địa phương, Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh N** chưa làm việc được với **Đ**. Đề nghị, Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh N** tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Đối với **C, Zhang Tian R1** (quốc tịch Trung Quốc) đã có hành vi “Qua lại biên giới quốc gia (Trung Quốc – Việt Nam) mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định” nên ngày 11/01/2024, Giám đốc **Công an tỉnh N** đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là trục xuất đối với **C, Zhang Tian Rui** theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 18 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 điện thoại di động hiệu **S S21 FE 5G**, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352755851188113, số IMEI 2: 352876301188113 là điện thoại của **Nguyễn Tuấn A**, sử dụng để làm phương tiện liên lạc đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8.2] Đối với 01 căn cước công dân số 027084006396 và 01 giấy phép lái xe số 270071857735 mang tên **Nguyễn Tuấn A** là giấy tờ cá nhân của **Nguyễn Tuấn A**, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại cho **Nguyễn Tuấn A** là phù hợp.

[8.3] Đối với số tiền 13.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, **Nguyễn Tuấn A** đã tự nguyện tác động gia đình nộp vào Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8.4] Đối với: 01 USB Kingston 32Gb chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại **S S21 FE 5G**, màu đen của **Nguyễn Tuấn A** theo Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 27/01/2024 của **Phòng K - Công an tỉnh N** lưu vào hồ sơ vụ án.

[9] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là phù hợp

nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 348; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

2.1 Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 USB Kingston 32Gb chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại **S S21 FE 5G**, màu đen của **Nguyễn Tuấn A** theo Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 27/01/2024 của **Phòng K - Công an tỉnh N**.

2.2 Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu **S S21 FE 5G**, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352755851188113, số IMEI 2: 352876301188113. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2024 giữa Cơ quan an ninh điều tra **Công an tỉnh N** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- **T, tỉnh Ninh Thuận**).

2.3 Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0000044 ngày 05/6/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Nguyễn Tuấn A** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQANĐT Công an tỉnh Ninh Thuận;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Trương Trần Thanh Thư